| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ BẠC LIÊU**<br>**TỈNH BẠC LIÊU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** |

Bản án số: 95/2022/ DS-ST
Ngày 15 tháng 8 năm 2022
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
## TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU- TỈNH BẠC LIÊU

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa*: Bà Phạm Thị Chi
*Các hội thẩm nhân dân*: Bà Dư Thị Út
Bà Lâm Thị Nguyệt Hồ

*Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa*: Ông Bùi Công Bằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu: Bà Trần Mỹ Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tiến hành phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 149/2022/TLST-DS ngày 23 tháng 5 năm 2022về tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2022/QĐXX-ST ngày 15 tháng 7 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 112/2022/QĐST-DS ngày 29 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông **Đinh Văn C**, sinh năm 1956; địa chỉ: Số 20 (số cũ 31) L, Khóm B, Phường A, thành phố S, tỉnh Bạc Liêu.

- *Bị đơn*: Ông **Bùi Quốc T**, sinh năm 1982; địa chỉ: Số 199 V, Khóm B, Phường D, thành phố S, tỉnh Bạc Liêu.

(Ông C và ông T vắng mặt)

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện ngày 10/5/2022 và trong quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn ông Đinh Văn C trình bày:

Vào ngày 01/10/2020 (dương lịch), ông C có cho ông Bùi Quốc T vay số tiền 480.000.000 đồng (Bốn trăm tám mươi triệu đồng). Hai bên đã ký Hợp đồng vay tiền đề ngày 01/10/2020 thỏa thuận mỗi tháng ông T trả 1.000.000đ và trong vòng 01 tháng ông T phải trả đủ tiền góp. Đến cuối năm 2021 ông T chưa trả khoản tiền nào nên ông C đã yêu cầu ông T ký Tờ cam kết trả tiền đề ngày 24/10/2021 (dương lịch) nội dung ông T có trách nhiệm trả số tiền 480.000.000 đồng (Bốn trăm tám mươi triệu đồng) trong vòng 06 tháng và tính lãi 2%/tháng kể từ ngày 01/10/2020. Kể từ ngày ký Tờ cam kết thì ông T cũng không trả cho ông C được khoản tiền nào.

Nay ông C khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Bùi Quốc T trả số tiền vay là 480.000.000 đồng (Bốn trăm tám mươi triệu đồng) và yêu cầu trả lãi suất theo quy định pháp luật kể từ ngày 01/10/2020 (dương lịch) đến khi xét xử. Ông C xác định chỉ khởi kiện yêu cầu cá nhân ông T trả tiền, không yêu cầu đối với vợ ông T.

- Bị đơn ông Bùi Quốc T có ý kiến trình bày như sau:

Ông T thừa nhận đã ký Hợp đồng vay tiền ngày 01/10/2020 (dương lịch) và Tờ cam kết trả tiền ngày 24/10/2021 (dương lịch). Ông T đồng ý trả cho ông C 480.000.000 đồng (Bốn trăm tám mươi triệu đồng) nhưng xin được trả từ từ. Đối với yêu cầu trả lãi thì ông T không đồng ý vì ông C đã có thu lãi ông rất nhiều trước đây. Ông T xác định hai bên có thỏa thuận lãi 12%/tháng, do nhiều lần chậm trả lãi nên tiền lãi cộng dồn vào tiền gốc nên không nhớ rõ là vốn thiếu bao nhiêu và đã trả được bao nhiêu tiền lãi.

* Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

- Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý vụ án, Tòa án đã thực hiện đầy đủ theo thủ tục tố tụng và các văn bản có liên quan nên về hình thức tố tụng Viện kiểm sát xét thấy bảo đảm đủ điều kiện và hợp pháp. Nguyên đơn chấp hành đúng theo quy định của pháp luật. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do, chưa chấp hành đúng quy định tại Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Bị đơn ông Bùi Quốc T thừa nhận có vay tiền và đồng ý trả nên có căn cứ chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đinh Văn C, buộc ông Bùi Quốc T có trách nhiệm trả cho ông Đinh Văn C số tiền vốn vay 480.000.000 đồng. Về tiền lãi chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn chỉ tính tiền lãi tổng cộng 20.000.000 đồng.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Tòa án nhận định:

[1] Thẩm quyền giải quyết: Ông Đinh Văn C khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Bùi Quốc T trả số tiền vốn vay là 480.000.000 đồng. Ông Bùi Quốc T có địa chỉ tại thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

[2] Xét xử vắng mặt đương sự: Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt và bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của ông Đinh Văn C.

Về tiền nợ gốc: Ông Đinh Văn C yêu cầu ông Bùi Quốc T trả số tiền nợ vốn vay là 480.000.000 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy bị đơn ông Bùi Quốc T đã thừa nhận có vay tiền và tại biên bản lời khai ngày 01/7/2022 ông T đồng ý trả số tiền 480.000.000 đồng như ông C yêu cầu. Căn cứ theo quy định tại Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự, thì đây là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh. Như vậy,

căn cứ Điều 463 của Bộ Luật dân sự Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu của ông C, buộc ông T có nghĩa vụ trả cho ông C số tiền vay 480.000.000 đồng.

Về tiền lãi: Xét ông Đinh Văn C yêu cầu ông Bùi Quốc T trả tiền lãi phát sinh trên số tiền nợ vốn 480.000.000 đồng theo mức lãi suất theo quy định pháp luật kể từ ngày 01/10/2020 (dương lịch) đến khi xét xử, Hội đồng xét xử xét thấy tại Hợp đồng vay tiền ngày 01/10/2020 (dương lịch) các bên không thỏa thuận trả lãi nhưng tại Tờ Cam kết trả nợ 24/10/2021 (dương lịch) ghi nhận thống nhất tính lãi 2%/tháng kể từ ngày 01/10/2020 và ông T thừa nhận thống nhất với nội dung Tờ cam kết và đồng ý ký tên. Bị đơn ông T có ý kiến không đồng ý vì đã trả lãi nhiều trước đây nhưng không nhớ đóng bao nhiêu tiền lãi và không có chứng cứ chứng minh nên không có căn cứ chấp nhận ý kiến của ông T. Do đó Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận yêu cầu tính lãi của ông C, buộc ông T có trách nhiệm trả lãi đối với khoản vay. Ông C yêu cầu tính lãi với mức lãi suất theo quy định pháp luật 01/10/2020 (dương lịch) là phù hợp theo quy định tại Điều 466, 468 của Bộ Luật dân sự. Ngày 19/7/2022 ông C có văn bản đồng ý chỉ tính toàn bộ tiền lãi là 20.000.000 đồng, xét thấy tiền lãi trên khoản tiền 480.000.000 đồng theo quy định pháp luật từ ngày 01/10/2020 (dương lịch) đến ngày xét xử ngày 15/8/2022 (dương lịch) là nhiều hơn 20.000.000 đồng nhưng ông C chỉ yêu cầu ông T trả số tiền 20.000.000 đồng, đây là sự tự nguyện của nguyên đơn nên có căn cứ chấp nhận.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Đinh Văn C được chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện nên không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm. Ông Đinh Văn C được miễn nộp tạm ứng án phí theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Ông Bùi Quốc T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 24.000.000 đồng theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự và Điều 26 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[5] Đối với đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật nên chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự;

- Điều 357, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự;

- Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:**

**1/.** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đinh Văn C.

Buộc ông Bùi Quốc T có trách nhiệm hoàn trả ông Đinh Văn C số tiền nợ vốn vay là 480.000.000 đồng và 20.000.000 đồng tiền lãi, tổng cộng 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án đến khi thi hành án xong khoản tiền nêu trên, hàng tháng người phải thi hành án cón phải chịu thêm tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất chậm trả tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

**2/.** Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Đinh Văn C không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm. Ông Đinh Văn C được miễn nộp tạm ứng án phí theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc ông Bùi Quốc T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 24.000.000 đồng (Hai mươi bốn triệu đồng) và nộp tại Cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

Trong trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai, các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP Bạc Liêu;
- CCTHA DS TP Bạc Liêu;
- Các đương sự;
- Lưu.

**Phạm Thị Chi**